

HƯỚNG DẪN

**kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên
và tập thể, cá nhân cấp ủy cơ sở năm 2021**

Thực hiện Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị, Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng về hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, Hướng dẫn số 10-HD/BTCTU, ngày 20/11/2019 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn một số nội dung cụ thể về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và Công văn số 638-CV/BTCTU, ngày 01/11/2021 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2021; Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cấp ủy cơ sở năm 2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, cấp ủy tổ chức đảng, đảng viên nhằm để các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và từng cá nhân tự soi, tự sửa, từ đó đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, hạn chế trong lãnh đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ chính trị, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên; làm căn cứ để thực hiện các nội dung công tác cán bộ, đảng viên.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại; lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân; lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh báo cáo kiểm điểm của tập thể. Cấp ủy và lãnh đạo cấp trên cần tăng cường lãnh đạo, kiểm tra việc kiểm điểm,

đánh giá, phân loại đối với tập thể và cá nhân đảm bảo khách quan, thực chất. Trong kiểm điểm phải khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm; nhận diện, xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ.

3. Việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể cấp ủy phải gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ MỨC XẾP LOẠI

a. Đối tượng:

Đối tượng kiểm điểm:

- Tập thể: cấp ủy cơ sở
- Cá nhân: Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban chấp hành đảng bộ, chi bộ cơ sở và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, các đơn vị.

Đối tượng đánh giá, xếp loại:

- Tổ chức Đảng: Cấp ủy cơ sở, Đảng bộ cơ sở, Chi bộ cơ sở; Đảng bộ bộ phận, các chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở và Đảng ủy Bộ phận, các tổ Đảng.
- Đảng viên: đảng viên trong Đảng bộ Khối (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng; đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì vẫn phải kiểm điểm) và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, các đơn vị.

b. Mức xếp loại:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Hoàn thành nhiệm vụ
- Không hoàn thành nhiệm vụ

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ.

1. Kiểm điểm, đánh giá tập thể cấp ủy cơ sở

1.2. Nội dung kiểm điểm, đánh giá tập thể cấp ủy cơ sở

- Báo cáo kiểm điểm của tập thể cấp ủy phải được xây dựng trên tinh thần thẳng thắn, thực chất, đảm bảo đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.

- Dự thảo báo cáo kiểm điểm Đảng ủy cơ sở phải lấy ý kiến của ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ cơ sở; dự thảo báo cáo kiểm điểm của chi ủy cơ sở (đối với những chi bộ có cấp ủy) phải lấy ý kiến của đảng viên trong chi bộ.

- Báo cáo kiểm điểm của tập thể, cá nhân cần liên hệ 27 biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ được cụ thể hóa thành 82 nhận diện.

1.3. Đánh giá, xếp loại tập thể cấp ủy cơ sở

1.3.1. Khung tiêu chí đánh giá:

a) Về xây dựng tập thể cấp ủy:

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc; xây dựng đoàn kết nội bộ.

- Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao và cam kết trách nhiệm của Ban Thường vụ, người đứng đầu cấp ủy với Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên (nếu có).

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức đảng trực thuộc và các tổ chức chính trị - xã hội của cơ quan, đơn vị.

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

1.3.2. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tập thể đoàn kết, có phẩm chất, năng lực, uy tín, khẳng định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị; có đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể; tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện, giữ vị trí hàng đầu trong ngành, lĩnh vực.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Không có cấp ủy viên bị xử lý kỷ luật.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Không có cấp ủy viên bị xử lý kỷ luật.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.
- Tập thể cấp ủy không bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận mất đoàn kết nội bộ hoặc có đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.
- Tổ chức đảng chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt, các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100% (trừ trường hợp bất khả kháng).
- Tập thể cấp ủy bị xử lý kỷ luật.
- Có cấp ủy viên bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

1.3.3. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng loại hình đối tượng, tập thể cấp ủy tự phân tích chất lượng (xác định các cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể); xem xét, tự nhận mức chất lượng trong Mẫu 01 và báo cáo cấp ủy có thẩm quyền.

Bước 2: Ban Tổ chức Đảng ủy Khối chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định kết quả tự đánh giá của tập thể cấp ủy cơ sở báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định.

2. Kiểm điểm, đánh giá cá nhân

Thực hiện như kiểm điểm, đánh giá đảng viên.

Lưu ý:

- Mức xếp loại chất lượng của tập thể cấp ủy không được cao hơn mức xếp loại của đảng bộ, chi bộ cơ sở đó.

- Việc đánh giá, xếp loại tập thể cấp ủy và cá nhân được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín.

3. Đánh giá, xếp loại tổ chức đảng

3.1. Nội dung, tiêu chí đánh giá:

a) Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- *Công tác chính trị tư tưởng:* Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và người lao động; định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, người lao động.

- *Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ:* Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

- *Lãnh đạo chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội:* Lãnh đạo xây dựng các tổ chức vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở cơ quan, đơn vị; kết quả phối hợp công tác; phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng đoàn kết trong cơ quan.

- *Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng*: Kết quả thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở, chi bộ. Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ được cấp ủy cấp trên giao và cam kết trách nhiệm của ban thường vụ, người đứng đầu cấp ủy với ban thường vụ cấp ủy cấp trên.

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra qua kiểm điểm hằng năm và kết luận các cuộc kiểm tra, giám sát của tổ chức Đảng cấp trên.

3.2. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng bộ (chi bộ) có nhiều thành tích nổi bật, có đổi mới sáng tạo và có sản phẩm cụ thể; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ "Xuất sắc", những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "Tốt" trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

- Chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

- Hoàn thành 100% nhiệm vụ được cấp ủy cấp trên giao và nhiệm vụ, chỉ tiêu theo chương trình, kế hoạch công tác năm của ban chấp hành đảng bộ, chi bộ và nội dung cam kết trách nhiệm của Ban Thường vụ và người đứng đầu cấp ủy với Ban

Thường vụ cấp ủy cấp trên (*trừ trường hợp do nguyên nhân khách quan*). Hoàn thành việc khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.

- Tổ chức đảng có mua và đọc báo, tạp chí của Đảng (Báo nhân dân, Tạp chí Cộng sản, Báo Quảng Trị...)

- Tỷ lệ kết nạp đảng viên đạt 100% kế hoạch, chỉ tiêu đề ra.

- 100% chi bộ thực hiện tốt việc chấm điểm chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng tháng.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tổ chức đảng được xếp loại "*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*" không vượt quá 20% số tổ chức đảng cùng cấp trực thuộc được xếp loại "*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*" của từng đảng bộ.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ "Tốt" trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "Trung bình" trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng "*Hoàn thành nhiệm vụ*" trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại "*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*" trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng "*Hoàn thành nhiệm vụ*" trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng "*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*" trở lên.

- Chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng "*Hoàn thành nhiệm vụ*" trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí đều đánh giá đạt cấp độ "Trung bình" trở lên.

- Tổ chức đảng không bị xử lý kỷ luật (*trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

- Đối với đảng bộ phải có từ 80% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng "*Hoàn thành nhiệm vụ*" trở lên. Không có tổ chức đảng trực thuộc bị kỷ luật từ mức ***cảnh cáo*** trở lên.

- Đối với chi bộ phải có từ 80% đảng viên được xếp loại chất lượng "*Hoàn thành nhiệm vụ*" trở lên. Không có đảng viên bị xử lý kỷ luật từ mức ***cảnh cáo*** trở lên hoặc số lượng đảng viên bị kỷ luật khiển trách chiếm dưới 20% số lượng đảng viên của chi bộ (đối với chi bộ có từ 05 đảng viên trở xuống), số lượng đảng viên bị kỷ luật khiển trách chiếm trên 20% số lượng đảng viên của chi bộ.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng bộ (chi bộ) không đạt mức "*Hoàn thành nhiệm vụ*" hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*) hoặc các chương trình, kế hoạch về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của đảng bộ ở mức kém.
- Có từ 02 tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp xếp loại chất lượng "Không hoàn thành nhiệm vụ".
- Tổ chức đảng bị xử lý kỷ luật.
- Đảng bộ có trên 20% số tổ chức đảng trực thuộc xếp loại "*Không hoàn thành nhiệm vụ*", chi bộ cơ sở có trên 20% số đảng viên xếp loại "*Không hoàn thành nhiệm vụ*".

3.3. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

- Căn cứ 4 cấp độ (xuất sắc, tốt, trung bình, kém) của từng tiêu chí đánh giá đã được Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh cụ thể hóa và tiêu chuẩn mức chất lượng đã được quy định cho từng loại hình tổ chức đảng, ban thường vụ cấp ủy, chi ủy đối với chi bộ (đồng chí Bí thư, phó Bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tự đánh giá, xếp loại như sau:

- Phân tích kết quả đạt được để tự xếp từng tiêu chí đánh giá theo cấp độ "Xuất sắc", "Tốt", "Trung bình" hoặc "Kém" vào ô tương ứng trong Mẫu 01.

- Căn cứ kết quả tự đánh giá trong Mẫu 01, hội nghị ban chấp hành đảng bộ (chi bộ) thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín để xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ theo 01 trong 04 mức (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ), báo cáo cấp ủy cấp trên.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban Tổ chức Đảng ủy Khối sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các chủ thể liên quan.

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban Tổ chức Đảng ủy Khối chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá của các tổ chức cơ sở đảng và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định.

Lưu ý:

- Cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện kiểm điểm sau khi các tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể đã hoàn thành kiểm điểm (*Việc kiểm điểm, đánh giá đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý và tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể thực hiện theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy “về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2021”*).

- Việc đánh giá, xếp loại đối với đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận và tổ đảng trực thuộc chi bộ: Vận dụng thực hiện như đánh giá, xếp loại đối với đảng bộ, chi bộ cơ sở.

- Đảng bộ, chi bộ bị xử lý kỷ luật từ **khiểm trách** trở lên thì xếp loại mức “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

- Đối với các tổ chức đảng mới thành lập (do thành lập mới, chia tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức đảng) trên 06 tháng thì đánh giá, xếp loại kể từ thời điểm thành lập.

- Đối với Đảng bộ Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Trị, khi thực hiện đánh giá, xếp loại, Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh lấy ý kiến nhận xét và dự kiến xếp loại của đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh (*có tổ chức đoàn thể - chính trị xã hội cấp dưới trực tiếp*); các ban đảng và Văn phòng Tỉnh ủy về thực hiện nhiệm vụ mà lĩnh vực phụ trách trong 9 tháng đầu năm 2021. Trường hợp cần thiết thì lấy thêm ý kiến tham gia Đảng ủy Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

- Đối với đảng viên sau khi chuyển sinh hoạt đảng đến chi bộ nơi công tác mới phát hiện vi phạm và bị xử lý kỷ luật, hoặc vi phạm tại chi bộ nơi chuyển đi nhưng do nguyên nhân khách quan chưa xử lý kỷ luật thì kết quả xử lý vi phạm không tính vào kết quả xếp loại ở chi bộ mới chuyển đến mà tính vào kết quả xếp loại của chi bộ nơi chuyển đi (*kể cả trường hợp đảng viên vi phạm chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình sinh con thứ 3 trở lên, nếu xác định được thời điểm dẫn đến vi phạm. Ví dụ: thời điểm mang thai ở chi bộ A nhưng sinh con sau khi chuyển đến chi bộ B thì kết quả tính vào kết quả xếp loại của chi bộ A*).

- Những đảng bộ có dưới 05 chi bộ trực thuộc xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” thì chọn 01 chi bộ xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” nếu đủ điều kiện. Đối với những đảng bộ có từ 05 chi bộ trực thuộc trở lên xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” thì tùy thuộc vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ của chi bộ chọn chi bộ xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” có thể nhiều hơn nhưng

không vượt quá 20% số chỉ bộ được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trong từng đảng bộ cơ sở.

4. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

4.1. Khung tiêu chí đánh giá

a) Về tư tưởng chính trị; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc

- Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

- Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú; trách nhiệm nêu gương của đảng viên.

- Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

- Kết quả đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cá nhân (nếu có).

b) Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm. Đối với đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động cần làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ ...

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (nếu có).

c) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

d) Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

đ) Kết quả khắc phục sau kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền (nếu có)

4.2. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng viên thực sự tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, luôn đi đầu về đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể lượng hóa được, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Bản thân và gia đình chấp hành và thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương nơi cư trú; tham gia sinh hoạt nơi cư trú (bao gồm sinh hoạt đảng) đầy đủ, nghiêm túc; thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương của đảng viên và người đứng đầu (là cán bộ lãnh đạo, quản lý).

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao đều đánh giá đạt cấp độ "Xuất sắc"; các tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "Tốt" trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức và người lao động "*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*".

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại "*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*" không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại "*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*" trong từng tổ chức cơ sở đảng.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao đều đánh giá đạt cấp độ "Tốt" trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ "Trung bình" trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức và người lao động "*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*" trở lên.

- Bản thân và gia đình chấp hành và thực hiện tốt các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương nơi cư trú; tham gia sinh hoạt nơi cư trú (bao gồm sinh hoạt đảng) đầy đủ, nghiêm túc;

thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương của đảng viên và người đứng đầu (là cán bộ lãnh đạo, quản lý).

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ "Trung bình" trở lên.
- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức và người lao động "*Hoàn thành nhiệm vụ*" trở lên.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng viên không đạt mức "*Hoàn thành nhiệm vụ*" hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".
- Chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm.
- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động xếp loại ở mức "*Không hoàn thành nhiệm vụ*".
- Đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm từ hình thức **khỉển trách** trở lên (*tính từ khi quyết định kỷ luật có hiệu lực, một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại*).

4.3. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, đảng viên tự phân tích chất lượng (xác định cấp độ "Xuất sắc", "Tốt", "Trung bình", "Kém" cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể) và xem xét, tự nhận mức chất lượng trong Mẫu 02; báo cáo trước chi bộ trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm.

Bước 2: Quyết định xếp loại chất lượng đối với đảng viên

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú để đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên. Chi bộ tiến hành thảo luận mức xếp loại do chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) đề xuất trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổ chức để đảng viên bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại đối với từng đảng viên của chi bộ. Đối với chi bộ cơ sở do chi bộ quyết định xếp loại chất lượng đảng viên. Đối với chi bộ trực thuộc đảng ủy

cơ sở, chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổng hợp kết quả, đề xuất mức xếp loại chất lượng đối với từng đảng viên để báo cáo đảng ủy cơ sở quyết định xếp loại chất lượng đảng viên (*Theo mẫu 05-DG 2021*).

- Bộ phận giúp việc cấp ủy tổng hợp, thẩm định báo cáo của các chi bộ trực thuộc để đảng ủy cơ sở xem xét quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

Lưu ý:

- Đối với đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý, trong trường hợp cấp có thẩm quyền chưa quyết định mức xếp loại chất lượng cán bộ thì có thể lấy kết quả xếp loại tại cơ quan, đơn vị nơi công tác chính của cán bộ để làm cơ sở cho việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

- Không đánh giá, xếp loại chất lượng đối với đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng, nhưng vẫn phải kiểm điểm đảng viên tính từ ngày kết nạp vào Đảng.

- Đảng viên là người đứng đầu (cấp trưởng) thì mức xếp loại đảng viên không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức đảng, tập thể và cơ quan, đơn vị. Tuy nhiên, đối với những trường hợp đã được cấp thẩm quyền xếp loại đảng viên “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” và đã được khen thưởng nhưng kết quả xếp loại người đứng đầu không đạt “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” (do tiến hành chậm so với xếp loại đảng viên và quy định tỷ lệ theo chức danh hoặc theo từng tập thể đối tượng quản lý) thì không điều chỉnh kết quả xếp loại chất lượng đảng viên, trừ trường hợp phát hiện có khuyết điểm.

- Đảng viên vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì chậm nhất trong vòng **15 ngày làm việc** kể từ ngày chi bộ tiến hành đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên cuối năm phải đánh giá, xếp loại đảng viên; riêng trường hợp ốm đau dài ngày, nghỉ chế độ thai sản, đi công tác nước ngoài thì việc đánh giá, xếp loại có thể chậm hơn nhưng không quá 30 ngày làm việc, nếu sau 30 ngày làm việc, đảng viên vắng mặt thì chi bộ sẽ tổ chức họp, đánh giá, xếp loại đảng viên.

- Cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức chất lượng đã xếp loại thì hủy bỏ kết quả và xếp loại lại.

- Đối với đảng viên sinh hoạt tạm thời: được đánh giá, xếp loại chất lượng ở chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên sinh hoạt tạm thời lấy nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời nộp cho chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

- Đảng viên khi chuyển công tác thì chi bộ nơi tiếp nhận có trách nhiệm đánh giá, xếp loại chất lượng. Đối với trường hợp có thời gian công tác ở chi bộ, cơ quan, đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi chuyển đi.

- Đối với cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý có thay đổi chức vụ công tác trong năm: Nếu thời gian giữ chức vụ hiện tại chưa đủ 09 tháng tính đến ngày tổ chức hội nghị lấy ý kiến tham gia nhận xét, đánh giá cán bộ thì không đánh giá theo Bộ tiêu chí nhưng vẫn kiểm điểm, xếp loại (lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ ở chức vụ trước đó và kết quả thực hiện nhiệm vụ ở chức vụ hiện tại để làm cơ sở cho việc kiểm điểm, đánh giá xếp loại trong năm).

- Đối với các đồng chí được cấp có thẩm quyền nhận xét, đánh giá trong thời gian 03 tháng tính đến ngày tổ chức hội nghị lấy ý kiến tham gia nhận xét, đánh giá cán bộ thì sử dụng kết quả nhận xét, đánh giá đó cùng với thời gian công tác hiện tại để xem xét xếp loại (*trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật trong thời gian đảm nhiệm chức vụ mới*).

- Đảng viên nghỉ ốm tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên thì không xếp loại đạt mức “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên; đảng viên ốm liên tục dưới 03 tháng, các tháng còn lại công tác bình thường, đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó.

- Về lấy ý kiến đối với đảng viên nơi cư trú: thực hiện theo Hướng dẫn số 33-HD/BTCTW, ngày 30/10/2020 của Ban Tổ chức Trung ương, gồm:

+ Mẫu 3-213: Dùng cho đảng viên giới thiệu sinh hoạt nơi cư trú.

+ Mẫu 4-213: Dùng cho đảng viên giới thiệu nhưng được miễn sinh hoạt nơi cư trú.

Trường hợp bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú không đúng với nơi đảng viên đang sinh sống, thì đảng viên phải lấy xác nhận lại theo quy định. Cấp ủy nơi cư trú chịu trách nhiệm về việc xác nhận đối với đảng viên.

- Những chi bộ có dưới 05 đảng viên xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” thì chọn 01 đảng viên xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” nếu đủ điều kiện. Đối với những chi bộ có từ 05 đảng viên xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” thì tùy thuộc vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ của chi bộ và của đảng viên để chọn đảng viên xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” có thể nhiều hơn nhưng không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trong từng đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở.

Lưu ý:

Đối với những đơn vị bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, cấp ủy, chi bộ nơi cư trú không tổ chức họp hoặc tổ chức nhưng số lượng cuộc họp không đảm bảo theo quy định thì khi nhận xét tại nội dung *“Tham gia đầy đủ, nghiêm túc các cuộc họp định kỳ và tích cực tham gia các cuộc họp khác do cấp ủy nơi cư trú triệu tập; tham gia các cuộc họp của nhân dân nơi cư trú”* (Mẫu 3-213, kèm theo Hướng dẫn số 33-HD/BTCTW) thì ghi chú vào Mục 7 của Mẫu 3-213 về lý do không tổ chức họp đủ số lượng cuộc họp.

IV. KHEN THƯỞNG TỔ CHỨC ĐẢNG VÀ ĐẢNG VIÊN**1. Khen thưởng đối với tổ chức đảng**

1.1. Khen thưởng đối với đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận, tổ đảng trực thuộc chi bộ

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở lựa chọn đảng bộ, chi bộ, tổ đảng được xếp loại *“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”* trong năm để xét tặng giấy khen **đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”** tiêu biểu trong năm; đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tặng giấy khen đạt tiêu chuẩn *“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”* tiêu biểu 5 năm liền đối với đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen đối với **đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở** đạt tiêu chuẩn *“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”* tiêu biểu 5 năm liền (*trong đó năm 2017 được xếp loại “Trong sạch, vững mạnh” tiêu biểu*).

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng Bằng khen cho các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở đạt tiêu chuẩn *“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”* tiêu biểu 5 năm liền, số lượng không quá 25% trên tổng số đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở đạt tiêu chuẩn *“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”* tiêu biểu 5 năm liền; số còn lại được Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xét tặng Giấy khen.

1.2. Khen thưởng đối với các tổ chức cơ sở đảng

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối lựa chọn tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn *“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”* để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn *“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”* tiêu biểu trong năm; đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen, tặng cờ cho các tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn *“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”* tiêu biểu 5 năm (*trong đó có năm 2017 được xếp loại “Trong sạch, vững mạnh” tiêu biểu*), trong đó, số tổ chức cơ sở đảng được đề nghị tặng cờ

không quá 40% tổng số tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” tiêu biểu 5 năm liền.

2. Khen thưởng đối với đảng viên

- Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở xét tặng Giấy khen cho đảng viên “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” trong năm; đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tặng Giấy khen hoặc Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng Bằng khen cho các đảng viên “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” 5 năm liền.

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng Bằng khen cho các đảng viên “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” 5 năm liền, số lượng không quá 20% trên tổng số đảng viên “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” 5 năm liền; số còn lại được Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tặng Giấy khen.

- Đối với đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý đã được cấp ủy cơ sở xếp loại và khen thưởng đảng viên “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” trong năm nhưng không được cấp có thẩm quyền xếp loại cán bộ ở mức “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” thì không đề nghị ban thường vụ cấp ủy cấp trên tặng giấy khen, bằng khen đảng viên “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” 5 năm liền.

Lưu ý:

- Thời gian liên tục 5 năm liền tính đến thời điểm của năm đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên trở về trước và chưa được tính khen thưởng 5 năm liền của lần trước (Năm 2017, 2018, 2019, 2020 và 2021)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối yêu cầu các cấp ủy cơ sở triển khai đầy đủ, kịp thời, nghiêm túc những nội dung hướng dẫn trên. Thời hạn hoàn thành kiểm điểm, đánh giá, xếp loại và khen thưởng trước ngày **25/12/2021**.

2. Quá trình kiểm điểm tập thể cấp ủy cơ sở và Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban chấp hành đảng bộ, chi bộ cơ sở, đề nghị tổ chức cơ sở đảng báo cáo và mời Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tham dự.

3. Hồ sơ đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể cấp ủy cơ sở; Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban chấp hành đảng bộ, chi bộ cơ sở; tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Đảng ủy Khối trước ngày **05/01/2022** *giá, xếp loại chất lượng của tập thể cấp ủy cơ sở, cá nhân; tổ chức cơ sở đảng và đảng viên*.

- Báo cáo kết quả thực hiện của tổ chức cơ sở đảng và kiểm điểm của tập thể Đảng ủy, Chi ủy năm 2021 (*Mẫu 01- ĐG 2021*)

- Phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại đảng bộ, chi bộ (*Mẫu 03-DG 2021*)

- Báo cáo Tổng hợp đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên năm 2021 (*Mẫu 06a-DG 2021*)

- Tổng hợp Danh sách kết quả đánh giá chất lượng đảng viên năm 2021 (*Mẫu 06b-DG 2021*)

- Báo cáo Tổng hợp kết quả đánh giá chất lượng tổ chức đảng năm 2021 (*Mẫu 06c-DG 2021*)

- Báo cáo Tổng hợp kết quả xếp loại tập thể cấp ủy cơ sở và từng cá nhân (*Mẫu 06d-DG 2021*)

3.2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng

- Báo cáo thành tích của tổ chức đảng (*Mẫu 07a- 2021*), đảng viên (*Mẫu 07b-DG 2021*), có xác nhận của cấp ủy.

- Bản sao giấy khen các năm liên tục của tổ chức đảng, đảng viên được công nhận đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” của các năm trước liền kề (*trong đó năm 2017 được xếp loại “Trong sạch, vững mạnh” tiêu biểu*); báo cáo phải được đóng thành quyển, có trang bìa; trường hợp đề nghị Tỉnh ủy tặng Bằng khen thì lập thành 2 bộ.

- Danh sách tổ chức đảng (*Mẫu 07c-DG 2021*), đảng viên (*Mẫu 07d-DG 2021*) đề nghị khen thưởng.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, Ban Thường vụ đề nghị các đơn vị liên hệ trực tiếp Ban Tổ chức Đảng ủy Khối để được hướng dẫn.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (báo cáo),
- Các đ/c UVBCH Đảng bộ Khối,
- Các TCCS Đảng trực thuộc,
- Các Ban, Văn phòng ĐUK,
- Lưu: VP - TC.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Đỗ Thị Lý